

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 214/2021/HS-PT

Ngày: 15-4-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Minh Thịnh

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Hùng

Ông Trần Xuân Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Thới Ngọc Bắc- Thư ký Tòa án nhân dân Cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên Tòa: Ông Nguyễn Tấn Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 74/2020/TLPT-HS ngày 01 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo Lâm Bang H.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 513/2020/HS-ST ngày 22/12/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Lâm Bang H; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1982 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: , Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lâm Anh T (chết) và bà Giang A; Hoàn cảnh gia đình: Có vợ là bà Tăng Tố Dung và 03 con (con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2012); Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 15/5/2003, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định số: 5552/QĐ-UB đưa vào Trường giáo dục đào tạo và giải quyết

việc làm Số 1 thuộc Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố quản lý, giáo dục và chữa bệnh thời gian 24 tháng vì có hành vi sử dụng chất ma túy.

Tạm giữ, tạm giam ngày: 30/12/2019 - Có mặt.

2. Tăng Ái H1; Giới tính: Nữ; Sinh năm: 1978 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: , Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tăng Ngọc G và bà Nguyễn Thị L; Hoàn cảnh gia đình: Có chồng là ông Tạ Thành C(đã ly hôn) và 01 con (sinh năm 2003); Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 11/9/2009, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 2617/2009/HSST.

Tạm giữ, tạm giam ngày: 30/12/2019 - Có mặt.

- *Người bào chữa:*

Ông Đỗ Ngọc O là Luật sư của Văn phòng Luật sư Đỗ Ngọc O thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Lâm Bang H - Có mặt.

Ông Hoàng Công S là Luật sư của Văn phòng Luật sư Trọng Anh thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Tăng Ái H1 - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 30 phút, ngày 30/12/2019, trước nhà số 46 Phạm Hùng, Phường 10, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy, Công an Quận 8, bắt quả tang Lâm Bang H đang cất giấu 7,4814 gam Methamphetamine để bán cho người khác.

Vào lúc 15 giờ cùng ngày, Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy, Công an Quận 8 phối hợp với Công an Phường 11, Quận 8 tiến hành kiểm tra hành chính nơi ở của Lâm Bang H tại nhà số 178 Tùng Thiện Vương, Phường 11, Quận 8; phát hiện, thu giữ trên sàn phòng ngủ tại lầu 3, bên trái cầu thang 01 ba lô màu đen chứa: 01 túi nhựa màu trắng, bên trong có 01 gói nylon màu vàng bên ngoài ghi chữ GUANYINWANG chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 603,95 gam, loại Methamphetamine; 04 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 300,1 gam, loại Methamphetamine; 01 túi vải màu trắng bên

ngoài có chữ DOVE, bên trong có 20 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 287,24 gam, loại Methamphetamine; 01 túi vải màu hồng, bên trong có 03 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 18,18 gam, loại Methamphetamine; 01 bìch nylon màu đen, bên trong có 08 gói nylon chứa tinh thể màu trắng, có tổng khối lượng 11,8543 gam, loại Ketamine; 04 gói nylon chứa 320 viên nén màu hồng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 110,65 gam, loại MDMA; 01 túi nhựa có dây kéo, bên trong có 01 gói nylon chứa 15 viên nén màu hồng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 5,1770 gam, loại MDMA, 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 7,9730 gam, loại Ketamine, 61 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 110,7018 gam, loại Methamphetamine; 01 gói nylon màu vàng bên ngoài ghi chữ GUANYINWANG chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 998,38 gam, loại Methamphetamine; 01 gói nylon màu xanh bên ngoài ghi chữ GUANYINWANG chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 517,46 gam, loại Methamphetamine; 05 gói nylon và 02 lọ thủy tinh chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 529,36 gam, loại Methamphetamine; 01 gói nylon chứa 10 viên nén màu hồng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,4741 gam, loại MDMA. Tại thời điểm kiểm tra, có Tăng Ái H1 là người sống chung như vợ chồng với H ở trong phòng. H1 khai số ma túy bị thu giữ là của H1 và H mua về cất giấu để bán lại cho người khác thu lời. Do đó, Công an Phường 11, Quận 8 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H1.

Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát Điều tra, Công an Quận 8 tiếp tục tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của H tại nhà số 178 Tùng Thiện Vương, Phường 11, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, phát hiện, thu giữ: 01 thanh xúc bằng kim loại; 01 cân tiểu ly.

Tất cả số vật chứng là ma túy đã được giám định, kết quả thể hiện tại bản Kết luận giám định số 116/KLGD-H ngày 07/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC09), Công an thành phố Hồ Chí Minh.

Quá trình điều tra các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội, hồ sơ thể hiện:

Lâm Bang H và Tăng Ái H1 cùng khai nhận chung sống như vợ chồng tại nhà số 178 Tùng Thiện Vương, Phường 11, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh được khoảng 02 năm. Do khó khăn trong cuộc sống nên cả hai bắt đầu hoạt

động mua bán trái phép chất ma túy từ tháng 9/2019. Nguồn ma túy, cả hai mua của đối tượng tên Tài (không rõ lai lịch) tại Quận 10 mang về nơi ở cất giấu, chia nhỏ bán lại cho người nghiện giá từ 300.000 – 33.000.000 đồng tương đương khối lượng ma túy từ 0,3 – 100gam, bán hết 01kg ma túy đá, cả hai thu lợi bất chính được 30.000.000 đồng. H và H1 đã mua ma túy của Tài được 03 lần.

Lần 1: khoảng đầu tháng 9/2019, mua 01kg ma túy tổng hợp (đá), giá 280.000.000 đồng.

Lần 2: sau lần 1 khoảng 02 tuần, mua 100 gam ma túy đá, giá 38.000.000 đồng.

Lần 3: khoảng giữa tháng 12/2019, mua 02kg ma túy đá, giá 270.000.000 đồng, 200 viên ma túy tổng hợp (thuốc lắc), giá 150.000 đồng/01 viên, 20 gam Ketamine, giá 14.000.000 đồng.

Sau đó năm ngày, Tài đến nơi ở của H và H1 nhờ giữ giùm 02kg ma túy đá chứa trong 02 gói nylon màu vàng và 01 gói nylon màu xanh bên ngoài ghi chữ GUANYINWANG cùng 200 viên thuốc lắc màu hồng, Tài nói là ma túy kém chất lượng, H và H1 vẫn đồng ý cất giấu cho Tài nhưng không biết mục đích Tài sử dụng để làm gì.

Số ma túy mua lần 1 và lần 2 đã bán hết, riêng lần 3 bán được khoảng 600 gam ma túy đá, 55 viên thuốc lắc, 02 gam Ketamine, giá 1.000.000 đồng/01 gam. Ngày 30/12/2019, H đang ở nhà thì có đối tượng tên Công (không rõ lai lịch) hỏi mua 2,5 gam ma túy đá và hẹn giao tại đường Cao Lỗ, Quận 8. H lấy 01 gói nylon chứa 2,5 gam ma túy đá bỏ vào vỏ bao thuốc là Jet cất giấu vào hộc để đồ phía trước xe gắn máy biển số 59L2-813.99 và lấy thêm 01 gói nylon chứa 05 gam ma túy đá cất giấu vào túi quần đang mặc để có ai hỏi mua thì bán. H điều khiển xe gắn máy đi bán ma túy thì bị bắt quả tang như nêu trên.

* Vật chứng vụ án, gồm có:

- *Thu giữ của Lâm Bang H:*

+ 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số 116/20 (gói 1), bên trong là ma túy còn lại sau giám định.

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh.

+ 01 cân điện tử.

+ 01 dụng cụ súc bằng kim loại.

+ 01 xe gắn máy hiệu Honda Vario, biển số 59L2-813.99, số khung: MH1KF4115JK142723, số máy: KF41E1143470.

+ Số tiền 21.000.000 đồng.

- *Thu giữ của Tăng Ái H1:*

+ 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số 116/20 (gói 2), bên trong là ma túy còn lại sau giám định.

+ 01 ba lô màu đen.

+ 01 túi vải màu đen và 01 túi da màu đen.

+ 02 cân điện tử.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng.

+ Số tiền 60.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 513/2019/HS-ST ngày 22/12/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã Tuyên xử:

1. Căn cứ điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm h khoản 4 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 39; Điều 40; Điều 55; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lâm Bang H: **Tử hình** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; **tù Chung thân** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung cho 02 tội là **Tử hình**.

Bị cáo tạm giam ngày 30/12/2019. Tiếp tục tạm giam bị cáo Lâm Bang H để đảm bảo thi hành án.

Phạt tiền bị cáo Lâm Bang H 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng để sung ngân sách Nhà nước.

2. Căn cứ điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm h khoản 4 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 39; Điều 40; Điều 55; Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Tăng Ái H1: **Tử hình** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; **tù Chung thân** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung cho 02 tội là **Tử hình**.

Bị cáo tạm giam ngày: 30/12/2019. Tiếp tục tạm giam bị cáo Tăng Ái H1 để đảm bảo thi hành án.

Phạt tiền bị cáo Tăng Ái H1 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng để sung ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 30/12/2020 các bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt

Đại diện Viện kiểm sát xét xử phúc thẩm phát biểu: Căn cứ vào các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thấy rằng; Hành vi của các bị cáo mua ma túy về phân nhỏ để bán, cất giấu ma túy giúp cho đối tượng Tài đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 và điểm h khoản 4 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như án sơ thẩm tuyên là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét khối lượng ma túy mà các bị cáo mua bán và tàng trữ là rất lớn. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng mức hình phạt cao nhất đối với các bị cáo là có căn cứ, tại phiên tòa hôm nay các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Hơn phát biểu: Thống nhất về tội danh như án sơ thẩm đã tuyên, tuy nhiên cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết là số lượng ma túy bị cáo mua bán ít, thu lợi bất chính ít, số lượng ma túy thu giữ là bị cáo chưa bán được, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, con nhỏ, văn hoá thấp 6/12 nên khả năng nhận thức pháp luật hạn chế. Hiện tại bị cáo bị bệnh HIV, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo giảm nhẹ hình phạt từ tử hình xuống chung thân cho bị cáo đối với tội mua bán trái phép chất ma túy.

Luật sư bào chữa cho bị cáo H1 phát biểu: Quá trình điều tra thì Cơ quan điều tra đã có vi phạm tố tụng trong việc khởi tố bị can, phê chuẩn quyết định khởi tố bị can, từ đó ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm.

Các bị cáo thống nhất với phần trình bày bào chữa của Luật sư, các bị cáo không tranh luận gì thêm.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi của mình bị cáo chỉ mong Hội đồng xét xử cho bị cáo một cơ hội được sống.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lâm Bang H và Tăng Ái H1 chung sống như vợ chồng tại nhà số 178 Tùng Thiện Vương, Phường 11, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Do cần tiền tiêu xài nên cả hai bắt đầu hoạt động mua bán trái phép chất ma túy từ tháng 9/2019. Nguồn ma túy, cả hai mua của đối tượng tên Tài (không rõ lai lịch) tại Quận 10 mang về nơi ở cất giấu, chia nhỏ bán lại cho người nghiện giá từ 300.000 – 33.000.000 đồng. Từ tháng 9/2019 đến khi bị bắt quả tang ngày 30/12/2019 hai bị cáo đã nhiều lần mua ma túy của Tài với khối lượng 1.253,0632 gam Methamphetamine; 50,1448 gam MDMA; 19,8273 gam Ketamine. Ngoài ra, bị cáo H và bị cáo H1 còn giúp cho đối tượng tên Tài cất giấu 2.119,79 gam Methamphetamine; 69,1562 gam MDMA không rõ mục đích của Tài.

[2] Quá trình điều tra, xét xử các bị cáo H và H1 đã khai nhận diễn biến hành vi phạm tội như nêu trên. Xét lời khai nhận của các bị cáo là thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của những người chứng kiến, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và phù hợp với tất cả các chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của các bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm vào hoạt động quản lý độc quyền của Nhà Nước về cất giữ, vận chuyển, trao đổi các chất ma túy, ngoài ra còn gây mất trật tự trị an xã hội. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Do khối lượng ma túy mà các bị cáo mua bán là 1.253,0632 gam Methamphetamine; 50,1448 gam MDMA; 19,8273 gam Ketamine và cất giấu là 2.119,79 gam Methamphetamine; 69,1562 gam MDMA nên Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết định khung tăng nặng "*Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này*" theo điểm h khoản 4 Điều 249 và điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo H và H1, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng;

[3] Các bị cáo đều có nhân thân xấu, bị cáo H từng bị đưa đi trại giáo dưỡng vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo H1 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất

ma túy” vào năm 2009, các bị cáo đã có 01 thời gian sống trong trong sự quản lý, giáo dục chặt chẽ của Nhà nước nhưng khi trở về địa phương các bị cáo không rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội đặc biệt nguy hiểm, chứng tỏ bị cáo là kẻ khó giáo dục, cải tạo, coi thường pháp luật. Các bị cáo cùng một lúc phạm nhiều tội, khối lượng ma túy mua bán và tàng trữ là lớn, các bị cáo đã nhiều lần mua bán từ tháng 9 đến tháng 12/2019, Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là thiếu sót. Mặc dù quá trình điều tra, xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nhưng xét về nhân thân, tính chất hành vi và hậu quả của tội phạm mà các bị cáo gây ra là đặc biệt lớn, tại phiên tòa hôm nay các bị cáo không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào nên không căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Giữ nguyên mức hình phạt tử hình đối với các bị cáo.

[4] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát xét xử phúc thẩm tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ nên được chấp nhận.

[5] Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo H đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và Luật sư bào chữa cho bị cáo H1 đề nghị huỷ bản án sơ thẩm là không có cơ sở nên không được chấp nhận.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định

[7] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Lâm Bang H và Tăng Ái H1. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 513/2020/HS-ST ngày 22/12/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phần quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

1. Căn cứ điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm h khoản 4 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 39; Điều 40; Điều 55; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lâm Bang H: **Tử hình** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; **tù Chung thân** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung cho 02 tội buộc bị cáo phải chấp hành là **Tử hình**.

Bị cáo tạm giam ngày 30/12/2019. Tiếp tục tạm giam bị cáo Lâm Bang H để đảm bảo thi hành án.

2. Căn cứ điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm h khoản 4 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 39; Điều 40; Điều 55; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Tăng Ái H1: **Tử hình** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; **tù Chung thân** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung cho 02 tội buộc bị cáo phải chấp hành là **Tử hình**.

Bị cáo tạm giam ngày: 30/12/2019. Tiếp tục tạm giam bị cáo Tăng Ái H1 để đảm bảo thi hành án.

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo Lâm Bang H và bị cáo Tăng Ái H1 có quyền làm đơn xin Chủ tịch nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam ân giảm án tử hình.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lâm Bang H và Tăng Ái H1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật ngay sau khi tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- VKSNDCC tại TPHCM;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam CA Thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Minh Thịnh